

GIÁ BÁN

BỘT PHÁP	NGOẠI - QUỐC
Một năm: 1.500	1.500
Sáu tháng: 750	750
Ba tháng: 375	375

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
H. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN - 41
đang quảng cáo, việc riêng
xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chịu trách nhiệm: H. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN
Quản lý: H. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Đường Bông-Ba - Huế

Giấy phép số 12
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế

Nói không biết
thẹn thì làm khó.
其言之不作
則爲之也難.
(Không-Từ)

ĐÃ LÀ "TRUNG - CẦU Y - KIẾN"

còn buộc người ta theo ý mình sao?

(Đọc bài phúc - đáp của bạn đồng-nghịệp Nông - Công - Thương về văn - đề "BÁO - GIỚI VỚI QUỐC - DÂN")

Vì cuộc trung cầu ý kiến về cách chấn chỉnh tờ báo cho đúng đắn và bài trừ những tờ báo niêm nhĩ, qui báo đã đăng bài trung cầu trên tờ báo, bởi ý kiến chung trong báo giới và quốc-dân, lại có viết thư riêng hỏi tôi. Tôi rất cảm bội tấm lòng ân cần ấy nên có viết bài "Báo giới với quốc dân" đăng báo Tiếng-Dân số 336 ra ngày 22 Novembre, trả lời lại, gọi là đáp chui thẹn tình của bạn đồng nghiệp. Luôn điêm trong bài tôi, trước nói: mình đã đứng chừa trong lòng báo mà nói việc làm báo nên buộc phải nói theo cách "hiện thân thuyết pháp"; sau dần vài câu danh ngôn dõng dạc làm phương châm về đường chính đốn... và bài trừ... Bài phát biểu ý kiến của tôi toàn là lời nói do trung tâm ý, theo những điều đã kinh nghiệm mà phê bày, không có vẻ với tôi điếm chút nào; ai đã đọc đến, chắc cũng đã rõ, không cần phải nhắc lại.

Mới rồi tiếp được báo Nông-Công-Thương số 547 ra ngày 30 Novembre, có bài phúc đáp lại bài tôi, đại ý nói bài tôi trả lời là tư thân, là tiểu thể, không ăn thua vào việc trung cầu; sau lại có gây thêm mấy điều về cách làm văn... Nói tóm tắt bài trả lời của tôi là lạc đề, nên đã phiên đến qui báo bày cách trả lời lại cho biết lỗi mà học theo.

hoặc là đã thấy chỗ lẽ phải, song còn e ngại lý vô công, mà tri thức kiến văn của mình là có hạn, sợ có chỗ sót thiếu sai lầm gì chăng. Vì vậy có ý nên cần phải tham học chúng kiến mà chăm chú cân lượng đặng bỏ chỗ thiếu mà dính chỗ thừa. Như vậy nên buộc phải trung cầu ý kiến của kẻ khác.

Đối với cuộc trung cầu ý kiến của qui báo, tôi vẫn nhận nghĩa chính như lời nói trên, nên lấy lời ngay thật mà trả lời. "Người ta không đồng như cái mặt vầy" (人之不同其面也), ý kiến không thể ai cũng như vậy được. Tôi tiếc một điều là phải như khi được bức thư hỏi vấn đề ấy, tôi viết thư hồi trước ý kiến của tôi cho cho tường tận, rồi sau tôi sẽ thế theo đó mà làm cái máy truyền thanh để trả lời lại (ở xứ ta nhiều cuộc hội ý kiến làm theo cách ấy, thì tất là khỏi phạm cái câu "nói gà nói vịt", như qui báo đã nói. Khốn vì theo cái tánh ngay thật tôi nói, ý kiến tôi thế nào thì nói ngay thế nào, thành ra lời ngay có hơi trái tai mà phiền cho qui báo phải phiên lại).

Tuy vậy, tôi hiểu lầm là làm về nghĩa chữ "trung cầu" như đã giải trên, chứ bài trả lời của tôi: "Báo giới với quốc dân", thì tôi dám tự nhận là không đều gì ra ngoài phạm vi luận đề cả.

Qui báo nói: Việc công ích mà đưa sang tư thân, trung cầu đại thể mà nói về tiểu thể; và câu nói trình độ đọc giả và người mua báo... không phải là câu nói mặt mũi...
Đã đề là "Báo giới với quốc dân" mà tôi nói việc làm báo, sao lại gọi là tư thân? Như với Tiếng-dân là tư thân thì những tờ báo niêm nhĩ kia cũng là việc tư thân, cần gì qui báo mà phải lo chấn chỉnh và bài trừ? Đại thể là cái gì? Phải bình không mà có, hay là do các tiểu thể hợp lại mà thành? Tiểu thể đã không hợp lại mà thành thì đại thể lấy đâu mà làm cho lớn nghiêm? Tờ báo là cơ quan để truyền bá tri thức, trao đổi ý kiến, đối với độc giả có cái nghĩa vụ đối đại một cách bình đẳng mà độc giả cũng có cái quyền tự do lựa chọn. Dân trí ta tuy hèn, song ngày nay cũng lắm người đã có tri thức, bình phẩm đoán, không đến nỗi như qui báo than van một cách kinh hãi lạ thường.

Bà con thử đọc câu: "Chúng tôi thực lấy làm lạ cho dân trí ta trình độ thấp kém ngày nay đã đến mức này rồi? Thật khó mà đo cho biết được! Còn có người mua báo..." Cái giọng mặt sát đến thế là công, còn hèn nào nữa mà qui báo còn cái rằng không có chỉ là mặt sát quá đáng? Qui báo lại kéo cả luận-lý học ra, cho cái nói của mình là một đoạn giả-thiết. Vậy chính vì cái gì giả-thiết kỳ mà câu nói của qui đồng-nghịệp mới rõ là một câu mặt sát. Qui đồng-nghịệp giả-thiết rằng: "Nếu trong một nước mà... thì những tờ báo niêm nhĩ không người mua đọc. Thế mà ở nước ta có người mua người đọc..."

Câu nói ấy không mặt sát đến thế đâu!

Người Trung-hoa đòi lại Quảng - châu - loan và trị-ngoại-pháp - quyền

Thượng-hải 23 Novembre
Có tin của chính phủ Trung-hoa truyền bố rằng Nam-kinh đã gọi tờ yêu cầu toàn quyền đại sứ Pháp là M. Widen hai điều sau đây:
1) Theo lời hứa của ông Viviani ở Hoa-thị-binh-đốn, xin Pháp trả đất Quảng-châu-loan lại cho Trung-hoa, như Nhựt đã trả Thanh-đảo, và Anh đã trả Hải-sâm-buỵ.
2) Xin trả trị-ngoại pháp-quyền cho người Trung-quốc; cuộc thương-thuyết về khoản này vẫn đang tiến hành ở Luân-đôn (Anh) và Hoa-thị-binh-đốn (Hoa-kỳ).
Bộ-trưởng bộ ngoại giao là Vương-chính-Đình lại cũng đưa tờ xin Pháp và Nhựt trả lại tờ giới hạn-khẩu cho Trung-hoa.

Sinh nhai của nhà trư tác, hơn sinh nhai của ông Tổng-thống

(Mỗi chữ một đồng bạc)
Nguyễn Tổng-thống nước Mỹ Kha-lạp-chi, từ lúc hạ giá, theo nghề trư tác làm sinh nhai; những bài danh luận về chánh kiến cùng các bài kinh nghiệm đàm, lừng lẫy trong nước, các nhà báo đua nhau đăng chép, giá trị cao lên bội phần, cho đến mỗi chữ phải trả cả kim một đồng. Ông làm việc trư tác trong 6 tháng mà tính số thù kim hơn số lương bổng làm Tổng-thống trước. Việc này các nhà báo Mỹ truyền làm chuyện hay.

Trư tác ở xứ người như thế, nên danh vọng và giá trị, không kém gì các nhà chánh trị kinh tế... Hiện ở xứ ta, nhà trư tác thì nhiều mà bán sách không chạy, có nhà báo lại than rằng nhiều bài quá đáng kiêu ngạo. Tiếc cho mấy ông văn tiền nước Mỹ không sang xứ ta mà mua những danh luận chánh trị như "Hiến-pháp" v.v., đem về mà bán cho các nhà báo, thì được lợi biết bao? Vì của họ một chữ đáng giá một đồng, chứ bài luận ở xứ ta toàn bài hoặc cả quyển sách mà không đáng giá một xu; buồn cách ấy hẳn là lợi to. Nhưng có một điều hoài nghi là không rõ người Mỹ có thích đọc chánh luận của các học văn sĩ ta không?

Vui chuyện

XỔ SỐ QUỐC-TRÁI

(Lần thứ 35)
Ngày 1er Décembre 1930
Mỗi số trúng 10.000\$: 37.378
Mỗi số trúng 1000\$: 84.448
Mười hai số trúng 500\$:
36.894 63.350 55.902 77.224
75.940 43.917 51.335 52.909
105.397 62.560 39.687 90.397
(Còn nữa)

khắc. Vậy tôi có bỏ sót chỗ nào đâu? Thôi hãy nhiều lời, gọi là cảm ơn bạn đồng nghiệp, vì mấy điều qui đồng nghiệp chỉ bày, tôi tuy không học theo, song lấy là "bà người cùng đi, tất có thấy ta" như ông Không từ đã nói, thì tôi đã được ích nhiều lắm rồi.
HUYNH-THỨC-KHANG

VĂN ĐỀ TÀI BÌNH CUỘC TƯƠNG-LAI ĐẠI-CHIẾN

Dính với vấn đề hòa bình là cái vấn đề tài binh. Cái đó bình như là lý tự nhiên vì nói hòa bình mà cứ dúc súng đóng tàu, mộ thêm binh lính, thì không sao hòa bình được.

Nhưng ta xem trong thực tế thì khác hẳn.

Cái chữ tài binh ta dùng đây, thấy các báo tây, và chính những nhà chính trị hay dùng chữ "désarmement". Chữ "désarmement" không phải là tài binh; "désarmement" là triệt khử binh bị. Ta nghe nói đến chuyện triệt khử binh bị thì đoán chắc là phải phá hủy hẳn các thường bị quân (armes permanentes), chỉ để quân lính cầm súng về sự tuần phòng giữ trật tự trong nước thôi. Các chuyện tài binh là làm theo kế hoạch hòa nghị Versailles. Nhưng trong hòa nghị Versailles nào có chữ triệt binh (désarmement) ấy đâu! Tại hội nghị vạn quốc ở Genève chữ triệt binh (désarmement) thường dùng để nói tới chữ "giảm thiểu và hạn chế binh bị" (réduction et limitation des armements). Trong khoản 8 của hòa nghị Versailles (tức là công ước của S. d. N.) không nói đến triệt binh, mà chỉ nói chuyện "giảm thiểu quân đội và chiến cụ xuống một số vừa đủ cần kíp cho sự trị an trong nước, và làm cho hết nghĩa vụ quốc tế một nước có chưa ở liên minh thôi". (Réduction des armements nationaux au minimum compatible avec la sécurité nationale et avec l'exécution des obligations internationales imposées par une action commune).

Tranh cũng đi theo cái chế độ kỹ nghệ ấy mà tiến bộ. Cái tiến bộ về chiến tranh vẫn là không phải bệnh phúc của nhân loại, nhưng cái luật tiến hóa là luật chung kia mà!

Thế mà ông Davies lại dùng cái tiến bộ này mà bạng chế sự bình tranh. Theo ý ông Davies thì chỉ cho các nước sắm những chiến cụ thứ nhất là thứ chiến cụ làm bại 11, để bảo hộ trong nước mình; còn các thứ chiến cụ thứ nhì (làm bại nhiều) thì để riêng cho hội Vạn quốc, mà cấm không cho nước nào được dùng đến. Như thế thì Quốc tế Liên minh sẽ đỡ sức mà ngăn ngừa và tiêu trừ những sự xâm phạm bất công. Cái Quốc tế Liên minh này không cần phải gồm có đại đa số liệt cường, mà chỉ gồm một ít cường quốc là đủ. Nói về Âu-châu thì nếu Đức, Pháp, Anh, mà đồng lòng hợp làm cái sức mạnh quốc tế nói trên, thì các nước khác ở Âu-châu lẽ nào không chung cùng mà tăng thành công việc hòa bình ấy sao? mà nếu có chuyện chỉ trở ngại đi nữa, thì ba nước mạnh nhất ở Âu-châu đó, lại không đủ lực để đầu áp sao? Các nước nhỏ đối với công việc của ba nước lớn cũng như các vị hành tinh di chuyển quanh trái đất: không đi theo thì không được. Nếu ta thêm vào ba cường quốc ở Âu-châu nước Hoa-kỳ và Nhựt-bản vào nữa, thì cái quốc tế gây bởi 5 nước lớn trên hoàng cầu sẽ lang rộng ra khắp các nước trong thế giới.

Ý tưởng ông Davies đại để là thế đó, cũng tưởng khác chi ý kiến của nhà đại chính trị Pháp Léon Bourgeois về khởi lúc trước. Ông Léon Bourgeois cũng đã hiểu rằng muốn cho các dân tộc không bị xâm phạm trong vòng quyền lợi của mình thì cũng như muốn binh vực cái quyền của cá nhân, nghĩa là phải dùng đến vũ lực. Cái vũ lực đó tức là cái vũ lực của quốc tế vậy.

Ta chỉ kể cái ý kiến của Davies về Léon Bourgeois, nhưng vấn đề tài binh là căn cơ ở đó, ngoài ra không có phương pháp nào tuyệt diệu bằng. Tuy vậy, ở về phương diện lý thuyết thì tôi đẹp mắt mà không biết chừng nào, nhưng đến đem ra thực hành thì cái cảnh tượng nước ngược thuyền xuôi không sao tránh khỏi.

Nói rằng bạng chế hoặc giảm thiểu binh bị, nhưng nếu chính các nước để xuống cái vũ lực tài binh mà không làm hết bổn phận thì sao? Chiến tranh chẳng qua là hại cho nước yếu, nhỏ, nhưng chiến tranh có khi lại là cái nhíp mở mang cho cái cho các nước đã sẵn phả cường. Đó là một cơ làm cho ta hoài nghi công cuộc hòa bình. Cái cơ khác là lòng giả dối của những nước mới sẵn một mối lòng gây chuyện bành trạnh.

Trên đây là bàn qua cái kế hoạch của hòa nghị Versailles, và ý kiến của hai nhà chánh trị Âu-châu, bài sau sẽ nói đến cái chiến tranh của vấn đề tài binh và cái mối cảm xúc về cuộc tương lai đại chiến.

GIANG-HA

Trên đây là bàn qua cái kế hoạch của hòa nghị Versailles, và ý kiến của hai nhà chánh trị Âu-châu, bài sau sẽ nói đến cái chiến tranh của vấn đề tài binh và cái mối cảm xúc về cuộc tương lai đại chiến.

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG - KỲ NHÂN - DÂN

ĐẠI-BIỂU VIỆN
BIÊN-BẢN NGÀY 20 SEPTEMBRE
NĂM 1930
(Tiếp theo)

Quan Kiểm-Đốc Tòa Khâm. — Tòa Khâm có giao các vấn đề bởi ý kiến Viện. vậy tôi xin ông Nghị-Trưởng cho tôi biết ý kiến của Viện về các vấn đề ấy ra thế nào, rồi tôi sẽ chỉ định rõ ràng cho Viện nghe những điều gì Viện chưa được rõ. Những vấn đề đã ghi vào sách quy định của Viện là đã quá quyền hạn của Viện vì quan Khâm-sứ có ý muốn rằng thêm quyền của Viện thảo luận hết các vấn đề quan trọng trong xã hội mới làm thế.

Ông Nghị-Trưởng. — Nhà nước đã muốn cho chúng tôi dự bàn việc nước, chúng tôi xin lấy ý kiến thành thực tôi bày cho không phải có ý chỉ trích.

Ông Kiểm-Đốc. — Xin Viện cứ lấy lòng thành thực mà cho tôi biết những lẽ bất bực của Viện. Tôi đến đây là có ý chỉ định cho Viện rõ hơn và trả lời những lẽ bất bực của Viện về những vấn đề quan trọng. Xin ông Nghị-Trưởng cho tôi biết ý kiến về vấn đề Kiểm-lâm. Nay có làm nghị định sửa đổi thì là Kiểm-lâm, có nhiều khoản bất bực cho nhân-dân Trung-kỳ, nhưng chưa chắc quan Toàn-quyền có ý cho không, vì thế là ý làm chúng cho các năm từ Đông-pháp. Trong nghị định thì hành ở Trung-kỳ đã có sự xét mà sửa đổi:

1) Rừng rẫy của các xã thôn thì phải trả thuế rất nhẹ.

2) Dân Duyệt-sơ đi làm than củi về đóng trong nhà đều miễn thuế.

Ông Nghị-Trưởng. — Viện xin những người làm than từ 10 trở xuống và có từ 100 thước trở xuống và những người đi làm than vào rừng kiểm củi than đem ra chợ bán đều miễn thuế như giấy phép và nộp thuế Kiểm-lâm.

Ông Kiểm-Đốc. — Không thể được nhưng dân nghèo kiểm than củi đóng thuế trong nhà thì được miễn thuế, còn đem ra bán thì phải nộp thuế.

Ông Phạm-văn-Quang. — Dân đi làm phần ít có ruộng cấy, phải vào rừng kiểm củi than ra bán độ nhớt, mà lại nộp thuế như thế không sao đủ ăn được.

Ông Kiểm-Đốc. — Đã đem đi bán tất phải nộp thuế. Nghề đánh cá, nghề buôn, nghề làm ruộng đều phải trả thuế, huống người buôn than củi. Xin Viện nghĩ lại cho kỹ và xin theo các khoản sửa trong nghị định, đã lợi cho dân quá lắm rồi.

Ông Trần-bá-Vinh. — Theo thể lệ mới, thì nói người nghèo kiểm củi về đóng thuế kiểm than, còn đem bán thì phải chịu thuế. Như người nào đem củi về đóng thuế không sửa án thuế kiểm được sự những người của bọn lính Kiểm-lâm được.

Ông Kiểm-Đốc. — Trong thể lệ đã bỏ chữ « Indigènes » (dân nghèo) đi rồi. Còn sự những lẽ có xảy đến thì có trình quan sở tại xét xử trung trị cho ngay.

Ông Nghị-Trưởng. — Những rừng có dân chài mò mẫm và rừng cấm riêng của các làng các xóm thì xin Kiểm-lâm đứng xem thiếp vào.

Ông Kiểm-Đốc. — Làng xóm có quyền tự do khai rừng hoặc chặt cây để dùng. Nhưng chủ phải trình sở Kiểm-lâm, đó là muốn bảo hộ của công cho làng, cũng như công điền công thổ, cấm làng không được tự tiện đem bán, vì sự lợi ích chung mà sở Kiểm-lâm phải giữ quyền bảo hộ.

Ông Nghị-Trưởng. — Xin sửa điều lệ cho rõ ràng và thông tư cho các làng hiểu biết.

Ông Kiểm-Đốc. — Khi nào quan Toàn-quyền chuẩn y điều lệ này rồi thì tòa Khâm sẽ thông tư rõ ràng cho các làng hiểu biết.

Ông Nghị-Trưởng. — Xin Quan lớn thông báo nghiêm trọng những sự những lẽ của Kiểm-lâm.

Ông Kiểm-Đốc. — Đã từ xưa nhiều lần

rồi, tôi sẵn lòng thông sức nữa, còn về vấn đề bách phân chỉ bắt phải nộp thuế điều, Viện có bất bực gì không?

Toàn Viện không ai nói gì.

Ông Kiểm-Đốc. — Xin ông Nghị-Trưởng cho biết ý kiến về vấn đề bách phân phải nộp thuế định.

Ông Nghị-Trưởng. — Các ông Đại-biểu phía Nam Trung-kỳ ngại rằng có thuế phải chịu 50%, 60%, còn các tỉnh phía Bắc chỉ chịu 30% hay là 35%. Như thế thì tình gao dân lậu hết cả, không có mà trục vào nữa thì không khi nào thuế họ xuống đến 2500 được.

Ông Kiểm-Đốc. — Từ tỉnh Khánh-Hòa trở ra thời gần giống nhau, chỉ còn ba tỉnh cực nam tỉnh thuế có khác, dân đề tìm phương kế làm ăn, và tiền công cao, khi nào trục dân lậu thêm nhiều thì bách phân đó sẽ giảm dần và rồi sẽ hết. Đương nay đã nghĩ một cách gia bách phân phụ nộp về điện thuế, thay cho bách phân phụ nộp về thuế định, để thuế định được nhất loạt là 2500, nhưng làm chưa xong, vậy sang năm sẽ trình Viện xét về việc đó.

(Còn nữa)

VINH

Tại nhà thương

Hôm 1er Décembre, có đem vào nhà thương Vinh 6 người chính-trị, phạm. Trong số ấy có cựu Nguyễn-dinh-Diêu (con Cụ Nguyễn-dinh-Kiến), bệnh tình rất nặng.

F. I.

NGHỀ AN

Đã là dân-biểu mà còn lãnh chức tuần tra nữa sao?

Tháng trước đây chúng tôi nghe tin ông Trần-bá-Mai là Nhân-dân đại-biểu về hạt Phú-diên, Quỳnh-lâu, Nghĩa-dân, vào tỉnh lo xin lãnh chức tuần tra ở địa phương phòng trong hạt Phú-diên, lương mỗi ngày 15000 làm ngày nào ăn lương ngày ấy. Nghe thế mà không vui tin, ghé xem có xác thực không đã. Hôm nay thấy ông ra làm việc rõ ràng. Chúng tôi lấy làm lạ: một ông dân biểu lại ra làm việc dưới quyền của quan sở tại và cả đến viên Đề lại ở huyện, thế thì dân chúng tôi, còn trông cậy gì đến ông đại biểu qui bôn của chúng tôi được nữa?

Ồi! Dân-biểu! Dân-biểu!

Dân QUANG-BÌNH

Đã khổ lại khổ thêm

Mùa tháng tám năm nay, vì mấy trận lụt mà mất gặt, còn mùa tháng mười thì mưa nhiều phải mất hết bấy nhiêu: nơi mất vì lụt, nơi mất vì gió, nơi mất vì sâu bọ, cái khổ đời đã hiện ra rất khổ sở, mà học phí năm nay gia cao gấp ba năm ngoái, 100% học sinh phải nộp đến hơn 20\$. Còn học sinh theo như tờ thông tư của Viện Cơ-mật thì thế, nhưng ở tỉnh Quảng-bình vẫn nộp như thường, ai không đi làm phải nộp thực mỗi công 0\$25.

Dân tỉnh đói khát, đã khổ mà lại khổ thêm, chán quá!

H. H.

Nhà trường cháy

Khí 2 giờ chiều ngày chủ nhật 23-11 trường Phú-thọ (huyện Lạc-thủy) tự nhiên phát hỏa, lửa lên ngàn ngút, may nhờ ít gió, nên đã đặc trong trường lấy ra được. Cái trường này, bấy lâu nay vì lụt lụt, mới ta bỏ hết mấy trăm bạc, học chưa được mấy ngày thì cháy.

Vì sao mà cháy? Những người đương sự hãy còn điều tra.

H. H.

QUẢNG NAM

Lãnh bằng đoàn trưởng phải nộp bạc gì?

Gần đây Nhà nước nước cảnh

phòng nghiêm ngặt: mỗi làng ngoài chức hương kiểm, trưởng ấp ra, có đặt thêm chức đoàn trưởng; đặt xong thì trình quan cho bằng.

Ở làng Phương-bà phủ Tam-kỳ chúng tôi tuần theo, đặt xong trình quan. Cách ít bữa mấy đoàn trưởng xuống Phủ lữ hành bằng. Khi các đoàn trưởng vào phủ, thì viên thông Quan nói: « làng khác thế nào thì mấy ông cũng vậy, mới lãnh bằng được. » Nghe đầu mấy làng khác, mỗi đoàn trưởng phải nộp 2500.

Làm đoàn trưởng mà phải nộp bạc gì? Thật khó lòng quá!

Dân làng P. H. lại cáo

L. T. S. — Vụ đặt đoàn trưởng này, nghe như đã thành mỗi hàng cho các phủ huyện, quan trên nên lưu ý.

PHU-YÊN

Cải thảo hạt pháo tre

Xế ngày 24 tháng Novembre, tại nhà ông Phạm-Thông ở làng Long Thủy, tổng An phủ, phủ Tuy an, bỗng dưng xảy ra một trận lụt người như sau này:

Cha con ông Phạm-Thông xưa nay sanh nhai về nghề làm pháo tre. Ngày 24, ông có mượn thêm 2 người nữa để tán thuốc pháo, còn cha con ông ta thì dọn thuốc vào bọc. Người con đứng một tiếng để thử. Pháo nổ vừa tan, hai ông thuốc trong nhà đương tán bỗng phùng tan, chớp lạn mấy nhà thuốc đã vào bọc (tính cả diêm sinh hết 20\$00) 4 người trong nhà bị đốt đen thui. Trong 2 người làm mượn có ông Tý dúi cả hai mắt, không biết ngó bờ ra, nên bị thương nặng. 4 người bị thui này đều chờ đến nhà thương Sông cầu để điều trị. Đi được nửa đường thì ông Tý chết. Trong 3 người còn nằm nhà thương cha con ông Phạm-Thông có đeo sống được, còn người làm mượn là Nguyễn Cẩn thì bệnh tình xem nặng lắm.

Ái làm nghề này nên cần thận!

Hòn chuông

BẮC-KỲ

Toàn Thượng-thẩm xét lại vụ bom nổ ở Mỹ-diên

Trước kia, tại một nhà tranh nọ ở Mỹ-diên cách Phủ lạng thượng chừng 20 cây số, ba tay cách-mệnh đương làm bom vì sự y thế nào đó, một quả bom nổ. Hai người bị thiệt mạng, một người khỏi tên là Phạm Công Thuận lại bị bắt. Tòa án Bắc kỳ xét tan Phận chung thân khổ sai.

phòng nghiêm ngặt: mỗi làng ngoài chức hương kiểm, trưởng ấp ra, có đặt thêm chức đoàn trưởng; đặt xong thì trình quan cho bằng.

Ở làng Phương-bà phủ Tam-kỳ chúng tôi tuần theo, đặt xong trình quan. Cách ít bữa mấy đoàn trưởng xuống Phủ lữ hành bằng. Khi các đoàn trưởng vào phủ, thì viên thông Quan nói: « làng khác thế nào thì mấy ông cũng vậy, mới lãnh bằng được. »

Nghe đầu mấy làng khác, mỗi đoàn trưởng phải nộp 2500.

Làm đoàn trưởng mà phải nộp

bạc gì? Thật khó lòng quá!

Dân làng P. H. lại cáo

L. T. S. — Vụ đặt đoàn trưởng này, nghe như đã thành mỗi hàng cho các phủ huyện, quan trên nên lưu ý.

PHU-YÊN

Cải thảo hạt pháo tre

Xế ngày 24 tháng Novembre, tại nhà ông Phạm-Thông ở làng Long Thủy, tổng An phủ, phủ Tuy an, bỗng dưng xảy ra một trận lụt người như sau này:

Cha con ông Phạm-Thông xưa nay sanh nhai về nghề làm pháo tre. Ngày 24, ông có mượn thêm 2 người nữa để tán thuốc pháo, còn cha con ông ta thì dọn thuốc vào bọc. Người con đứng một tiếng để thử. Pháo nổ vừa tan, hai ông thuốc trong nhà đương tán bỗng phùng tan, chớp lạn mấy nhà thuốc đã vào bọc (tính cả diêm sinh hết 20\$00) 4 người trong nhà bị đốt đen thui. Trong 2 người làm mượn có ông Tý dúi cả hai mắt, không biết ngó bờ ra, nên bị thương nặng. 4 người bị thui này đều chờ đến nhà thương Sông cầu để điều trị. Đi được nửa đường thì ông Tý chết. Trong 3 người còn nằm nhà thương cha con ông Phạm-Thông có đeo sống được, còn người làm mượn là Nguyễn Cẩn thì bệnh tình xem nặng lắm.

Ái làm nghề này nên cần thận!

Hòn chuông

BẮC-KỲ

Toàn Thượng-thẩm xét lại vụ bom nổ ở Mỹ-diên

Trước kia, tại một nhà tranh nọ ở Mỹ-diên cách Phủ lạng thượng chừng 20 cây số, ba tay cách-mệnh đương làm bom vì sự y thế nào đó, một quả bom nổ. Hai người bị thiệt mạng, một người khỏi tên là Phạm Công Thuận lại bị bắt. Tòa án Bắc kỳ xét tan Phận chung thân khổ sai.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Nghề làm xe-hơi trong thế-giới

Nói đến cái thế giới ngày nay ai cũng cho là cái thế giới tàu bay, thế giới xe hơi. Về nghề làm xe hơi tuy gần đây cũng phát đạt lắm, nhưng chưa thông dụng bằng xe hơi. Ta thử xem các số thống kê dưới đây thì rõ nghề làm xe hơi trong mấy năm gần đây phát đạt là dường nào, và phát đạt như thế nào ở Mỹ.

Năm 1900 Mỹ chế mỗi năm 5.000 chiếc, Pháp 2.000. Năm 1913 thì Mỹ chế 485.000 chiếc, còn Pháp 45.000. Năm ngoái đây Mỹ có chế 5.600.000 chiếc mà Pháp thì 245.000. Thế là năm 1900 số xe hơi chế ở Pháp 2 phần 3 số xe hơi chế ở Mỹ; mà năm 1913 thì số xe chế ở Mỹ lên gấp mười lần xe chế ở Pháp; qua năm 1929 thì lại gấp 23 lần.

Cái có mấy xứ làm nghề chế tạo xe hơi, vì sự này không phải dễ: phải có tài liệu đã đành, mà còn công nghệ cũng phải đến một trình độ cho khá cao, thợ chuyên môn cũng phải thiết giỏi. Vì vậy mà nhiều xứ khác rúng sức bắt chước chế xe hơi mà lâu lắm mới làm được. Có nhiều xứ lại chỉ mua các khí cụ đã chế sẵn về lắp lại.

Ngoài Thuê-kỳ và Gia-nã-đại chế đến gần 9 phần 10 số xe hơi trong thế giới, thì chỉ có mấy nước ở Âu-châu chế được thôi: Pháp (35%), Anh (32%), Đức (19%), Ý (9%) chuyên nghề xe hơi (95 phần trăm số xe chế ở Âu-châu), còn các nước khác thì cũng không chế được mấy.

Ở các xứ chế xe hơi, cũng chỉ có một số xưởng lớn rất ít chuyên nghề này mà thôi. Ở Mỹ thì có ba hãng lớn: Ford, General Motors và Chrysler, và ít chục hãng nhỏ khác. Ở Pháp có ba hãng lớn: Citroën, Renault, Peugeot và độ sáu chục hiệu nhỏ khác. Ở Ý có một hiệu Fiat.

Các xứ khác không chế ra xe hơi lại có nhiều xứ dùng xe hơi cũng nhiều lắm. Ở Argentine, Brésil, Nê-Zelân, Ấn-độ (tức Anh), Nam Phi, mỗi năm cần thấy xe hơi nhập cảng nhiều thêm. Vì vậy mà các xứ chế tạo xe hơi cũng vẫn làm thêm để xuất cảng. Năm 1929 Mỹ xuất cảng đến 835.000 chiếc. Số xe xuất cảng của Pháp, Anh, và Ý là 111.000 nghĩa là không đầy 1 phần 8 của Mỹ. Thế mà ngoài số xe xuất cảng kể trên, Mỹ còn xuất cảng những đồ phụ tùng gói bán lại các nhà đại lý để lắp lại làm xe.

Lấy số quân binh mà tính thì mỗi 4 người Huế-kỳ có một chiếc xe hơi; mỗi 8 người Gia-nã-đại có một chiếc; mỗi 10 người Úc-đại-lợi có 1 chiếc, mỗi 30 người Argentine có 1 chiếc; mỗi 31 người Pháp, hoặc Anh có một chiếc.

G. H.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Bản báo xin kính mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu với độc giả.

Thuận c. Ông An nên hôm 2 Decembre tòa Thượng-thẩm hợp để xử lại.

Tòa y án trước.

F. I.

Phụ nữ thời đàm

Bản báo mới tiếp được từ đại của Phụ-nữ Thời-đàm xin định đến 8 đề embre này xuất bản.

Hài-dàm

Tôi có thằng con nhen 8 tuổi; tính nó thò-mò, gặp cái gì, nó cũng hỏi. Một hôm tôi giải nó ra ngoài đường, gặp một ông Tây đi ngang qua, nó hỏi:

— Ông ấy là ông gì, ba?

— Ông ấy là ông Tây.

— Sao mà gọi là ông Tây?

— Ông ấy ăn cơm tây, mặc áo tây, nói tiếng tây, là ông Tây, chứ sao!

— Ông ấy là ông Tây... Thế thì con ông ấy gọi là gì, ba?

— Con ông Tây gọi là con Tây, chứ gì!

Nó lặng im một chập rồi nói:

— Vậy mà xưa nay con làm, chứ!

— Lầm cái gì?

— Con làm con là con An-nam, chứ gì!

— Mày là con An-nam chứ làm cái gì?

— Không phải Con là con Tây chứ!

— Thằng con nói vậy hoài! Sao mày lại con Tây?

— Con là con của ba, mà ba là ông Tây kia mà!

— Tao sao lại ông Tây?

— Con thấy ba mặc đồ tây, cũng hay ăn cơm tây, nói tiếng tây luôn.

Thế thì ba là ông Tây chứ sao?

Muốn cười

MỘT VIỆC MỜ MANG RẤT

CẢNH ÍCH TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ N° 1

SOCIÉTÉ D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS ET DE GARAGES D'ANNAM (SÉTÉGA) QUINHON kính báo cáo cho quý khách rằng kể từ 1er Decembre 1930 SỞ XE LỬA MIỀN NAM đã giao cho hãng SÉTÉGA chuyên chở hành khách hàng tư đi xe lửa khoản Saigon-Nhatrang và từ các tỉnh miền Trung-Tourane. Xe chạy hàng ngày bằng kiểu xe guồng (AUTOCARS CONDUITE INTÉRIEURE) chở ngồi rộng rãi kín đáo từ các tỉnh, đường ngày giờ, giá tiền từ Saigon-Tourane xe lửa và xe hơi không quá một xu một cây số.

Sở xe lửa sẽ bán giấy ở các ga từ Saigon-Nhatrang đi thẳng suốt về cho tới các tỉnh miền Nhatrang-Tourane.

Mua giấy đi suốt (Billet direct) thì khỏi phiền phí gì cả. Ra tới ga Nhatrang nên hỏi ngay xe SÉTÉGA để chờ sẵn tại đó thường ngày xe đưa thẳng về nhà trọ. Ở lại đêm ở Nhatrang Quinhon đã có nhà ăn ngủ từ 1 giờ sáng ra đến 1 giờ sáng hai ngày. Từ Tourane, khỏi phải đi đêm. Lớn khuya khách mệt nhọc tỉnh thán, nguy hiểm thành mang. Mỗi khi quý khách giao cho xe SÉTÉGA một vé đi suốt (Billet direct) sẽ được SÉTÉGA tiễn lại một số tiền hoa hồng từ một phần đến bảy phần tùy theo khoản đường ngày vắng, (giấy đi suốt khoản Saigon-Nhatrang về thẳng Nhatrang-Tourane).

Ở các tỉnh từ Tourane tới Nhatrang đi vào Phanhiết Saigon SỞ XE LỬA MIỀN NAM cũng giao cho hãng SÉTÉGA bán giấy đi suốt từ chỗ lên xe tới một ga ga nào ở trung khúc đường Nhatrang-Saigon giá tiền dưới một xu một cây số. Đến Nhatrang cứ trình giấy của Hãng SÉTÉGA đổi qua xe lửa một cách mau chóng dễ dàng. Mỗi vé xe lửa mua tại SÉTÉGA sẽ được hoa hồng từ một phần đến bảy phần, như khoản trên vừa nói.

Hàng ngày từ Tourane-Nhatrang xe hơi lấy giá rẻ hơn, trừ cho hành khách hai chục Kilo, còn từ Nhatrang-Saigon phải tính đúng giá của số xe lửa.

Suất giờ đường Tourane-Nhatrang hãng SÉTÉGA có đặt các sở đại lý để giao-thiệp các việc chuyên chở và bán giấy cho hành khách, vậy mỗi khi hành khách đến tại nơi các Agences SÉTÉGA mà mua giấy thì đừng quên mỗi bề mà khi có cần đóng bồi hàng đợi gì thì đã có người của hãng chỉ vẽ sắp đặt rất tinh tường.

NHỮNG CHỖ ĐẠI LÝ CỦA SÉTÉGA:

NHATRANG NINH-HOÀ VANG-IA BÀNH-HACH TUY-HOÀ TUY-AN SONG-CAU TUY-THUOC QUINHON BINH-DINH PHU-CAT PHU-MY BONG-SON TAM-QUAN SAHUYNH DUC-PHO MÔ-DUC QUANG-NGAI CHAUO TAM-KY HALAM CHOCUI FAIPO VINH-HIEN TOURANE.

GIỜ XE CHẠY VÀ GIỜ XE ĐẾN NƠI:

Khởi sự đi tại Nhatrang	5 giờ sáng, đến Quinhon 5 giờ 10
Quinhon	5 giờ sáng, đến Nhatrang 5 giờ 10
Tourane	5 giờ 12 sáng, đến Quinhon 5 giờ 12 30
Quinhon	5 giờ 12 sáng, đến Tourane 5 giờ 12 15

LA DIRECTION



